

**CƠ CẤU, CHỨC DANH, SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG
VÀO LÀM VIỆC TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MN, TH, THCS CÔNG LẬP ĐỢT I, NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Kế hoạch số 3456/KH-SGD&ĐT ngày 14/11/2025 của Sở GD&ĐT)

TT	Chức danh	Mã số chức danh nghề nghiệp (CDNN)	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn chuyên môn tối thiểu khi tuyển dụng
	Tổng		780	
I	Giáo viên Mầm non		198	
1.1	Giáo viên hạng III	V.07.02.26	198	+ Vùng 1: Đại học giáo dục mầm non, tốt nghiệp loại khá trở lên + Vùng 2, 3: Cao đẳng sư phạm mầm non.
II	Giáo viên Tiểu học		249	
2.1	Giáo viên văn hoá hạng III	V.07.03.29	134	+Vùng 1,2: Đại học sư phạm (giáo dục) tiểu học, tốt nghiệp loại khá trở lên + Vùng 3: Đại học sư phạm (giáo dục) tiểu học.
2.2	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học hạng III	V.07.03.29	74	+ Vùng 1: Đại học sư phạm Tiếng Anh, hệ chính quy, loại khá trở lên, có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương B2 trở lên. + Vùng 2: Đại học sư phạm Tiếng Anh, loại khá trở lên (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Tiếng Anh loại khá và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định), có chứng chỉ khung năng lực ngoại ngữ (KNLNN) bậc 4 trở lên. + Vùng 3: Đại học sư phạm Tiếng Anh (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Tiếng Anh và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định), có năng lực ngoại ngữ tương đương từ bậc 4 trở lên.
2.3	Giáo viên Tin học tiểu học hạng III	V.07.03.29	20	+ Vùng 1: ĐHSP Tin, hệ chính quy, loại khá trở lên; + Vùng 2, 3: ĐHSP Tin (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng ĐHSP thì phải có bằng ĐH Tin, ĐH CNTT có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định)
2.4	Giáo viên Thể dục tiểu học hạng III	V.07.03.29	12	Đại học Giáo dục thể chất, Huấn luyện thể thao
2.5	Giáo viên Âm nhạc tiểu học hạng III	V.07.03.29	6	Đại học sư phạm Âm nhạc
2.6	Giáo viên Mỹ thuật tiểu học hạng III	V.07.03.29	3	Đại học sư phạm Mỹ thuật
III	Giáo viên Trung học cơ sở		284	
3.1	Giáo viên Toán	V.07.04.32	39	+ Vùng 1: Đại học sư phạm Toán, loại khá trở lên, hệ chính quy, được tuyển thẳng hoặc có điểm thi vào Đại học đạt từ 22 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên); + Vùng 2: Đại học sư phạm Toán loại khá trở lên; + Vùng 3: Đại học sư phạm Toán (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học chuyên ngành Toán và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định)

3.2	Giáo viên Ngữ văn	V.07.04.32	37	+ Vùng 1: Đại học sư phạm Ngữ văn loại khá trở lên, hệ chính quy, được tuyển thẳng hoặc có điểm thi vào Đại học đạt từ 22 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên); + Vùng 2: Đại học sư phạm Ngữ văn loại khá trở lên; + Vùng 3: Đại học sư phạm Ngữ văn (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Văn và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định)
3.3	Giáo viên KHTN (Lý)	V.07.04.32	20	+Vùng 1: Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên thì phải có bằng Đại học sư phạm Vật lý hoặc Đại học sư phạm Hoá học hoặc Đại học sư phạm Sinh học tương ứng với vị trí phân môn trong môn Khoa học tự nhiên), tốt nghiệp loại khá trở lên, hệ chính quy, được tuyển thẳng hoặc có điểm thi vào Đại học đạt từ 19 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên); + Vùng 2: Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên thì phải có bằng Đại học sư phạm Vật lý hoặc Đại học sư phạm Hoá học hoặc Đại học sư phạm Sinh học tương ứng với vị trí phân môn trong môn Khoa học tự nhiên), tốt nghiệp loại khá trở lên; +Vùng 3: Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên thì phải có bằng Đại học sư phạm Vật lý hoặc Đại học sư phạm Hoá học hoặc Đại học sư phạm Sinh học, nếu vẫn không đủ hồ sơ thì phải có bằng Đại học chính quy loại khá trở lên các ngành Vật lý, Hoá học, Sinh học tương ứng với vị trí phân môn trong môn Khoa học tự nhiên và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định).
	Giáo viên KHTN (Hoá)		17	
	Giáo viên KHTN (Sinh)		16	
3.4	Giáo viên Lịch sử & Địa lý (phân môn Sử)	V.07.04.32	17	+Vùng 1: Đại học sư phạm Lịch sử và Địa lý (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm Lịch sử và Địa lý thì có bằng Đại học sư phạm Lịch sử hoặc Đại học sư phạm Địa lý tương ứng với vị trí phân môn trong môn Lịch sử và Địa lý), tốt nghiệp loại khá trở lên, hệ chính quy, được tuyển thẳng hoặc có điểm thi vào Đại học đạt từ 19 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên); + Vùng 2: Đại học sư phạm Lịch sử và Địa lý (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm Lịch sử và Địa lý thì có bằng Đại học sư phạm Lịch sử hoặc Đại học sư phạm Địa lý tương ứng với vị trí phân môn trong môn Lịch sử và Địa lý), tốt nghiệp loại khá trở lên; +Vùng 3: Đại học sư phạm Lịch sử và Địa lý (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm Lịch sử và Địa lý thì có bằng Đại học sư phạm Lịch sử hoặc Đại học sư phạm Địa lý, nếu vẫn không đủ hồ sơ thì phải có bằng Đại học chính quy loại khá trở lên các ngành Lịch sử, Địa lý tương ứng với vị trí phân môn trong môn Lịch sử và Địa lý và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định)
	Giáo viên Lịch sử & Địa lý (phân môn Địa)		13	
3.5	Giáo viên Giáo dục công dân	V.07.04.32	8	+Vùng 1: Đại học Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục pháp luật, tốt nghiệp loại khá trở lên, được tuyển thẳng hoặc có điểm thi vào Đại học đạt từ 17 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên); + Vùng 2, 3: Đại học Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Giáo dục pháp luật.
3.6	Giáo viên Công nghệ	V.07.04.32	4	+Vùng 1: Đại học sư phạm Kỹ thuật công nghiệp, Đại học sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp, Đại học sư phạm Hoá học, Đại học sư phạm Sinh học, Đại học sư phạm Lý, Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên, tốt nghiệp loại khá trở lên, được tuyển thẳng hoặc có điểm thi vào Đại học đạt từ 17 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên); + Vùng 2, 3: Đại học sư phạm Kỹ thuật công nghiệp, Đại học sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp, Đại học sư phạm Hoá học, Đại học sư phạm Sinh học, Đại học sư phạm Lý, Đại học sư phạm Khoa học tự nhiên.
3.7	Giáo viên Tiếng Anh hạng III	V.07.03.29	50	+ Vùng 1: Đại học sư phạm Tiếng Anh loại khá trở lên, hệ chính quy, có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương B2 trở lên. + Vùng 2: Đại học sư phạm Tiếng Anh loại khá trở lên (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Tiếng Anh và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định), có chứng chỉ KNLNN Bậc 4 trở lên. + Vùng 3: Đại học sư phạm Tiếng Anh (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Tiếng Anh và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định), có năng lực ngoại ngữ tương đương từ bậc 4 trở lên.

3.8	Giáo viên Tin học	V.07.04.32	29	+ Vùng 1: Đại học sư phạm Tin (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Tin hoặc Đại học Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định), hệ chính quy. + Vùng 2, 3: Đại học sư phạm Tin (Trường hợp không đủ hồ sơ có bằng Đại học sư phạm thì phải có bằng Đại học Tin hoặc Đại học Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định).
3.9	Giáo viên Thể dục	V.07.04.32	14	Đại học Giáo dục thể chất (hoặc Huấn luyện thể thao có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định)
3.10	Giáo viên Âm nhạc hạng III	V.07.04.32	12	Đại học sư phạm Âm nhạc
3.11	Giáo viên Mỹ thuật hạng III	V.07.04.32	8	Đại học sư phạm Mỹ thuật
IV	Vị trí chuyên môn dùng chung, hỗ trợ, phục vụ và CDNN chuyên ngành khác		49	
4.1	Kế toán viên trung cấp	V.06.032	18	Cao đẳng ngành kế toán, kiểm toán, tài chính
4.2	Văn thư viên trung cấp	.02.008	8	Cao đẳng ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư-lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành khác (gồm các ngành sư phạm, các ngành phù hợp với các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ dùng chung trong cơ sở giáo dục, các ngành lĩnh vực khoa học xã hội, công nghệ thông tin...) phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.
4.3	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	7	Cao đẳng ngành thông tin-thư viện (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thư viện và có chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin-thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).
4.4	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	8	Cao đẳng ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm và có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định).
4.5	Y tế trường học	V.08.05.13	6	Trung cấp y sỹ trở lên
4.6	Giáo vụ		2	Đại học sư phạm (hoặc Đại học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)

Ghi chú:

I. Tuyển dụng theo thứ tự như sau

1. Giáo viên mầm non:

1.1. Tuyển trước đối tượng giáo viên hợp đồng theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ và hợp đồng theo Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013

1.2. Tuyển thu hút theo điểm b khoản 2 Điều 4, Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Nghị định 179/2024/NĐ-CP), áp dụng đối với người dự tuyển đáp ứng tiêu chuẩn: Tốt nghiệp ĐHSP loại xuất sắc và đạt học sinh giỏi ba cấp tỉnh trở lên thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hoá học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ).

1.3. Nếu vẫn còn chỉ tiêu thì tuyển các đối tượng còn lại theo tiêu chuẩn phê duyệt nêu trên.

2. Giáo viên tiểu học:

2.1. Tuyển thu hút theo điểm b khoản 2 Điều 4, Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, áp dụng đối với người dự tuyển đáp ứng tiêu chuẩn: Tốt nghiệp ĐHSP loại xuất sắc và đạt học sinh giỏi ba cấp tỉnh trở lên thuộc một trong các môn thuộc tổ hợp tuyển sinh đầu vào đại học.

2.2. Nếu vẫn còn chỉ tiêu thì tuyển các đối tượng còn lại theo tiêu chuẩn phê duyệt nêu trên

3. Giáo viên trung học cơ sở:

3.1. Tuyển thu hút theo điểm b khoản 2 Điều 4, Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, áp dụng đối với người dự tuyển đáp ứng tiêu chuẩn: Tốt nghiệp ĐHSP loại xuất sắc và đạt học sinh giỏi ba cấp tỉnh trở lên đối với môn dự tuyển.

3.2. Nếu vẫn còn chỉ tiêu thì tuyển các đối tượng còn lại theo tiêu chuẩn phê duyệt nêu trên.

4. Nhân viên: Tuyển các đối tượng theo tiêu chuẩn phê duyệt nêu trên.

II. Quy định chia vùng tuyển dụng

Vùng 1: Gồm các phường thuộc thành phố Vinh cũ.

Vùng 3: Các xã thuộc 6 huyện cũ Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn, Quỳ Hợp, Quỳ Châu, Quế Phong. Viên chức trúng tuyển cam kết công tác ít nhất 3 năm đối với nam, 2 năm đối với nữ tại đơn vị trúng tuyển.

Vùng 2: Gồm các phường, xã còn lại (trừ vùng 1, vùng 3). Viên chức trúng tuyển cam kết công tác ít nhất 3 năm đối với nam, 2 năm đối với nữ tại đơn vị trúng tuyển, trừ trường hợp chuyển đến vùng 3;

III. Điểm thi đại học (bao gồm điểm thi tốt nghiệp THPT quốc gia) được dùng để xét tuyển đại học theo tổ hợp xét tuyển là điểm của năm thi vào trường đại học theo bằng tốt nghiệp đại học có trong hồ sơ dự tuyển; không tính điểm ưu tiên, không tính làm tròn, tính theo thang điểm 10./.